

— Nếu do chủ quan gây ra như việc quản lý vật tư, tiền vốn của công ty không tốt, sử dụng vốn sai mục đích làm cho tài sản hao hụt, mất mát, ... thì ngân hàng thu hồi số nợ thiếu vật tư về, nếu công ty không có tiền để trả, thì chuyển qua nợ quá hạn.

Đối với nợ quá hạn, ngân hàng tính lãi kể từ ngày số nợ thực tế quá hạn và theo mức lãi nợ quá hạn quy định trong biểu lãi suất nói ở điều 36 trên.

**Điều 43.** — Đối với những công ty hoạt động kinh doanh tốt, chấp hành đầy đủ chế độ, thề lệ tín dụng của ngân hàng, thì ngân hàng có ưu đãi thích đáng trong một số trường hợp đặc biệt như: khi công ty chưa kịp thời lập và gửi kế hoạch cũng được ngân hàng tạm thời giải quyết cho vay hoặc khi cần thiết ngân hàng có thể cho trích trước tiền chênh lệch giữa giá mua và giá bán để chi tiêu, v.v...

**Điều 44.** — Trường hợp đơn vị vay vốn hoạt động kém, vi phạm chế độ, nguyên tắc tín dụng, thanh toán, quản lý tiền mặt nhiều lần, ngân hàng tích cực giúp đỡ nhưng đơn vị không khắc phục thì trước hết ngân hàng quy định trong thời hạn 3 tháng đơn vị phải tìm mọi biện pháp sửa chữa, đồng thời báo cáo lên cấp trên của đơn vị để giúp đỡ. Trong thời gian này ngân hàng có thể hạn chế việc cho vay đối với một số mặt hàng chưa cấp thiết phục vụ sản xuất. Sau thời gian nói trên nếu những thiếu sót chưa được khắc phục thì ngân hàng đình chỉ việc cho vay đến khi sự việc được giải quyết ngân hàng mới tiếp tục cho vay lại. Trong thời gian này, nếu công ty cần vay vốn thì phải có sự bảo lãnh bằng vật chất của cấp trên trực tiếp quản lý công ty.

### Chương VI

#### ĐIỀU KHOẢN PHỤ

**Điều 45.** — Thề lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế các chỉ thị đã ban hành trước đây về việc cho vay ngắn hạn đối với các công ty vật tư nông nghiệp:

- Chỉ thị số 12-TD/NLND ngày 4-3-1964
- Chỉ thị số 855-TD/NLND ngày 14-11-1964
- Chỉ thị số 190-TD/NLND ngày 14-10-1965
- Chỉ thị số 142-TD/NLND ngày 27-10-1967

Hà-nội, ngày 16 tháng 10 năm 1966

K.T. Tổng giám đốc

Ngân hàng Nhà nước Việt-nam

Phó tổng giám đốc

ĐINH VĂN BÂY

### BỘ NGOẠI THƯƠNG

**QUYẾT ĐỊNH số 1161-BNgT/TCCB**  
ngày 23-12-1969 đổi tên Công ty xuất nhập khẩu Hải-phòng thành Công ty xuất nhập khẩu hải súc sản (MERANIMEX — Hải-phòng).

### BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ nghị định số 203-CP ngày 23-11-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Ngoại thương;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** — Nay đổi tên Công ty xuất nhập khẩu Hải-phòng (địa chỉ điện tín: Coxunk) thành Công ty xuất nhập khẩu hải súc sản.

Trụ sở của Công ty đặt tại Hải-phòng.

Địa chỉ điện tín: MERANIMEX — Hải-phòng.

**Điều 2.** — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ và ông Chủ nhiệm công ty xuất nhập khẩu hải súc sản chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 23 tháng 12 năm 1969

K.T. Bộ trưởng

Bộ Ngoại thương

Thư trưởng

NGUYỄN CHANH

### ỦY BAN KIẾN THIẾT CƠ BẢN NHÀ NƯỚC

**THÔNG TƯ số 462-UB/CT ngày 19-11-1969 về phòng, diệt mối cho các công trình xây dựng cơ bản.**

Từ nhiều năm nay công tác phòng, diệt mối chưa được các ngành chú trọng đúng mức. Cơ quan thiết kế hầu như không đề cập đến các biện pháp phòng, diệt mối trong công tác điều tra, thiết kế. Đơn vị thi công chưa chấp hành nghiêm chỉnh quy định nghiêm túc, bảo quản gỗ trong nghị định số 10-CP ngày 26-4-1960 của Thủ tướng Chính phủ, thông tư số 04-UB/CQL